

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN**

**CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SU'**

**Mã hồ sơ: .....**



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống: )

Đối tượng đăng ký: Giảng viên  Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Luyện kim; Chuyên ngành: Công nghệ tạo hình vật liệu kim loại bằng biến dạng dẻo

**A. THÔNG TIN CÁ NHÂN**

1. Họ và tên người đăng ký: Đặng Thị Hồng Huế

2. Ngày tháng năm sinh: 06/02/1979; Nam  Nữ  ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Xã Phương Tú, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội.

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): P.112 H3, Ngõ 469, đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành Phố Hà Nội.

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): P.112 H3, Ngõ 469, đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Điện thoại di động: 0915.268.088; E-mail: [hue.dangthihong@hust.edu.vn](mailto:hue.dangthihong@hust.edu.vn)

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

- Từ tháng 06 năm 2003 đến tháng 03 năm 2014: Làm Kỹ sư tại Bộ môn Cơ học vật liệu và Cán kim loại, Viện Khoa học và Kỹ thuật vật liệu, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội.

- Từ tháng 9 năm 2014 đến nay: Giảng viên tại Bộ môn Cơ học vật liệu và Cán kim loại, Viện Khoa học và Kỹ thuật Vật liệu, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội nay là Trường Vật liệu, Đại học Bách khoa Hà Nội.

*Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước*

- Từ tháng 9 năm 2016 đến tháng 10 năm 2023: Phó Trưởng Bộ môn Cơ Bộ môn Cơ học vật liệu và Cán kim loại, Viện Khoa học và Kỹ thuật Vật liệu, Đại học Bách khoa Hà Nội.

Chức vụ hiện nay: Giám đốc Chương trình đào tạo Kỹ thuật Vật liệu, Chủ tịch Công đoàn Trường Vật liệu, Đại học Bách khoa Hà Nội.

Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Trưởng Bộ môn Cơ học vật liệu và Cán kim loại, Chủ tịch Công đoàn Viện Khoa học và Kỹ thuật Vật liệu, Đại học Bách khoa Hà Nội.

Cơ quan công tác hiện nay: Khoa Kỹ thuật Vật liệu, Trường Vật liệu, Đại học Bách khoa Hà Nội.

Địa chỉ cơ quan: Phòng 204 nhà C4-5, Đại học Bách khoa Hà Nội, Số 1, Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Điện thoại cơ quan: (+84) 24 38 680116

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Không

8. Đã nghỉ hưu: Không

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng Đại học ngày 20 tháng 06 năm 2002; Số văn bằng: B383660; Ngành: Luyện kim và Công nghệ vật liệu, chuyên ngành: Cơ học biến dạng và Cán kim loại; Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, Việt Nam.

- Được cấp bằng ThS ngày 03 tháng 04 năm 2006; Số văn bằng: 001742; Ngành: Kỹ thuật gia công vật liệu; Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, Việt Nam.

- Được cấp bằng TS ngày 06 tháng 4 năm 2015; Số văn bằng: D000172; Ngành: Kỹ thuật vật liệu. Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, Việt Nam.

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS: Không

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS cơ sở: Đại học Bách khoa Hà Nội (Hội đồng II: Vật lý, Luyện kim, Hóa học, Sinh học và Thực phẩm).

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Luyện kim

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

**Hướng nghiên cứu 1:** Nghiên cứu, chế tạo vật liệu có kích thước hạt siêu mịn bằng phương pháp biến dạng dẻo mảnh liệt.

**Hướng nghiên cứu 2:** Nghiên cứu các tính chất cơ học và cơ chế phá hủy của vật liệu bằng phương pháp mô phỏng số.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) ..... NCS bảo vệ thành công luận án TS;

- Đã hướng dẫn (số lượng) **03** HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS.

- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: **06** đề tài.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Đã công bố (số lượng) **26** bài báo khoa học, trong đó có **14** bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế ISI/SCOPUS.
- Đã được cấp (số lượng) ..... bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;
- Số lượng sách đã xuất bản: **01** sách đã xuất bản thuộc nhà xuất bản có uy tín;
- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế:

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

TT	Năm học	Danh hiệu thi đua	Số, ngày tháng ban hành quyết định
1	2019-2020	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	QĐ số 2249/QĐ-ĐHBKHN-TĐKT ngày 10/10/2019.
2	2020- 2021	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	QĐ số 2249/QĐ-ĐHBKHN-TCCB ngày 09/11/2021.
3	2019-2020	Bằng khen của Công đoàn Giáo dục Việt Nam	197/QĐ-CĐN ngày 24 tháng 7 năm 2019.
4	2021-2022	Giảng viên Tiêu biểu	QĐ số 195/QĐ-ĐHBKHN-TCCB ngày 11/01/2022.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): **Không**

## **B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SU/PHÓ GIÁO SU'**

### ***1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:***

Sau khi tốt nghiệp ngành Luyện kim và Công nghệ Vật liệu, chuyên ngành Cơ học biến dạng và Cán kim loại tháng 5 năm 2002 tại Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, tôi được Trường Đại học Bách khoa tuyển dụng vào làm việc tại Khoa Luyện kim và Công nghệ vật liệu của Trường. Trong gần 22 năm công tác liên tục, trải qua nhiều vị trí từ kỹ sư, giảng viên, giảng viên chính, phó Trưởng bộ môn, Chủ tịch công đoàn Viện Khoa học và Kỹ thuật vật liệu, Chủ tịch Công đoàn Trường Vật liệu, Giám đốc Chương trình đào tạo Kỹ thuật Vật liệu, tôi luôn tự hào với nghề mình đã lựa chọn, luôn dành tất cả tâm huyết, nỗ lực hoàn thành tốt nhất mọi nhiệm vụ được giao, đóng góp sức lực và trí tuệ của mình vào sự nghiệp đào tạo nguồn nhân lực cho đất nước.

Tôi thật may mắn khi luôn nhận được sự quan tâm, tin tưởng, chỉ bảo từ các thế hệ giảng viên những người thầy, những anh, chị, em đồng nghiệp của Khoa Kỹ thuật vật liệu. Tôi rất trân trọng sự yêu mến của các thế hệ học viên, sinh viên dành cho tôi. Tất cả những điều trên là nguồn động lực to lớn để tôi luôn nỗ lực hoàn thành tốt nhất nhiệm vụ của một giảng viên. Kết quả đánh giá công việc hàng năm, tôi luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Tôi tự đánh bản thân mình dựa trên các tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo như sau:

- ❖ **Về tư tưởng chính trị:** Tôi là người có bản lĩnh chính trị, lập trường tư tưởng vững vàng, tôi hoàn toàn tin tưởng vào đường lối cách mạng của Đảng, chủ trương, chính sách của Nhà nước. Tôi luôn chấp hành sự phân công của tổ chức, nghiêm túc thực hiện tốt quy định những điều đảng viên không được làm, tuân thủ nội quy, quy chế của Đại học Bách khoa Hà Nội. Với vai trò là giảng viên, tôi thường xuyên gương

mẫu và đi đầu trong việc vận động đồng nghiệp, học viên, sinh viên cũng như các thành viên trong gia đình chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Tôi luôn giữ mối liên hệ với cấp ủy cơ sở, gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú.

- ❖ **Về đạo đức, lối sống, tác phong và lễ lối làm việc:** Tôi là người có đạo đức trong sáng, tâm huyết với nghề, có lối sống lành mạnh, giản dị, thân thiện và tôn trọng đồng nghiệp, học viên, sinh viên và nhân dân nơi cư trú. Tôi luôn nỗ lực học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Tôi luôn phát huy tính tiên phong, gương mẫu của người đảng viên, giảng viên, có trách nhiệm với công việc được giao, luôn năng động, sáng tạo, linh hoạt dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm và quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ. Tôi có phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, có tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.
- ❖ **Đối với công tác giảng dạy:** Tôi đã tham gia giảng dạy chương trình từ bậc đại học đến sau đại học nhiều năm tại Viện khoa học và Kỹ thuật vật liệu nay là Khoa Kỹ thuật Vật liệu thuộc Trường Vật liệu, Đại học Bách khoa Hà Nội. Tôi tham gia hướng dẫn thạc sĩ và là thành viên nhiều Hội đồng đánh giá luận văn cao học, luận án tiến sĩ tại cơ quan nơi tôi công tác; tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cho một số doanh nghiệp trong ngành vật liệu. Trong quá trình giảng dạy tôi luôn nỗ lực, tâm huyết, tìm tòi, học hỏi những kiến thức mới, những phương pháp mới phù hợp với từng đối tượng người học. Tôi đã nhận được sự đánh giá tích cực của người học và đồng nghiệp. Bên cạnh đó, tôi đã tham gia Hội đồng phát triển chương trình đào tạo của Kỹ thuật Vật liệu- một trong những chương trình đào tạo của Đại học Bách khoa Hà Nội. Hàng năm, giờ giảng dạy trực tiếp vượt định mức quy định.
- ❖ **Về nghiên cứu khoa học:** Là một giảng viên của đại học, tôi luôn nhận thức sâu sắc về vai trò và ý nghĩa của hoạt động nghiên cứu khoa học trong phát triển tri thức nhân loại. Tôi luôn chủ động và dành nhiều tâm sức, thời gian cho công tác nghiên cứu khoa học, hàng năm đều hoàn thành vượt định mức khối lượng nghiên cứu khoa học theo quy định. Trong những năm qua, tôi đã tích cực chủ trì và tham gia nhiều đề tài các cấp. Tôi đã chủ nhiệm 03 đề tài cấp Bộ, 03 đề tài cấp cơ sở - Đại học Bách khoa Hà Nội, công bố 26 bài báo trên các tạp chí khoa học chuyên ngành, trong đó có 14 bài đăng trong các tạp chí uy tín thuộc danh mục ISI, Scopus. Ngoài ra tôi luôn dành thời gian và sự nhiệt huyết của mình để truyền lửa cho các thế hệ sinh viên, học viên tham gia nghiên cứu khoa học.
- ❖ **Công tác khác:** Bên cạnh hoạt động giảng dạy và nghiên cứu khoa học, tôi luôn tích cực tham gia các hoạt động phong trào, đoàn thể của Viện, Khoa, Trường, và của Đại học Bách khoa Hà Nội: Công đoàn Trường, Hội Đồng trường, Công đoàn Đại học.
- **Đánh giá chung:** Đến nay, với 22 năm làm việc tại Đại học Bách khoa Hà Nội, tôi luôn hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao và đảm bảo các tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

## 2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 22 năm trong đó 12 năm làm Kỹ sư và 10 năm làm giảng viên.

(Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2018-2019	0	0	0	3	313,8	0	313,8/385,8/229,5
2	2019-2020	0	0	1	5	297	28,2	325,2/524,5/229,5
3	2020-2021	0	0	1	4	305.5	18	323,5/478,1/204
<b>03 năm học cuối</b>								
4	2021-2022	0	0	1	8	291	38	329/486,2/204
5	2022-2023	0	0	1	0	357.9	31.5	389,4/528/204
6	2023-2024	0	0	1	10	414	13,5	427,5/586,2/204

(\*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

## 3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: **Tiếng Anh**

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn:.....

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH ; Tại nước: .....; Từ năm ..... đến năm .....

- Bảo vệ luận văn ThS  hoặc luận án TS  hoặc TSKH ; tại nước: ..... năm.....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: ..... số bằng: .....; năm cấp:.....

**c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:**

- **Giảng dạy bằng ngoại ngữ:** Giảng dạy bằng Tiếng Anh Chương trình tiên tiến Khoa học Vật liệu-MSE3 các môn học: Hành vi Cơ nhiệt vật liệu (Thermal and Mechanical behavior of Materials - MSE3446)-; Mô phỏng mức nguyên tử (Atomics scale simulation - MSE4507) các năm 2021, 2022, 2023, 2024.

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Đại học Bách khoa Hà Nội, Việt Nam

**d) Đối tượng khác** ; **Diễn giải:** Đạt chứng chỉ B2 khung Châu Âu; Ứng viên đã tham gia các Hội thảo khoa học quốc tế. Ứng viên có khả năng đọc, hiểu, viết báo và các tài liệu chuyên môn bằng Tiếng Anh. Trong số các bài báo khoa học của ứng viên, ứng viên là tác giả chính (*tác giả đầu và tác giả liên hệ*) của 05 bài báo đăng trên tạp chí quốc tế (ISI).

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): Chứng chỉ B2 khung Châu Âu.

**4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng**

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH	Chính	Phụ			
1	Nguyễn Quang Toàn		x	x		Từ tháng 09/2019 đến hết tháng 10/2020	Trường ĐH Bách khoa Hà Nội	28/12/2020
2	Trần Văn Khánh		x	x		Từ tháng 03/2021 đến hết tháng 09/2022	Trường ĐH Bách khoa Hà Nội	30/09/2022
3	Nguyễn Văn Lâm		x	x		Từ tháng 05/2022 đến hết tháng 10/2023	ĐH Bách khoa Hà Nội	Bảo vệ thành công luận văn ngày 26/4/2024

**5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:**

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						

1	Thiết kế xưởng sản xuất thép cán	Sách tham khảo	Nhà xuất bản Đại học Bách khoa Hà Nội	2	x	47 - 267	GXN 19.6.2024
---	----------------------------------	----------------	---------------------------------------	---	---	----------	---------------

**6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:**

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	<b>Trước khi được công nhận TS</b>				
1	Nghiên cứu chế tạo vật liệu cấu trúc nano từ quá trình ép nhôm trong kênh gấp khúc có tiết diện không đổi.	CN	T2008-153, Cấp cơ sở	Từ ngày 01/01/2008 đến ngày 15/12/2008	Nghiệm thu ngày 24 tháng 12 năm 2008 <b>Xếp loại: Khá</b>
2	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến độ chính xác của chi tiết tròn xoay được sản xuất bằng phương pháp cán nệm ngang.	CN	T2009-140, Cấp cơ sở	Từ ngày 10/4//2009 đến ngày 15/12/2009	Nghiệm thu ngày 28 tháng 12 năm 2009 <b>Xếp loại: Tốt</b>
3	Nghiên cứu cơ chế phá hủy và cơ chế tạo vết nứt trong tâm phôi khi sản xuất lõi trục đạn xiên chày 12,7 và 14,5 bằng công nghệ cán nệm ngang	CN	B2010 -01-346, Cấp Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Từ ngày 01/01/2010 đến ngày 31/12/2011	Nghiệm thu cấp Bộ ngày 07 tháng 5 năm 2012 <b>Xếp loại: Khá</b>
II	<b>Sau khi được công nhận TS</b>				
4	Nghiên cứu ảnh hưởng của nhiệt độ và tác động của tải trọng đến sự biến đổi cấu trúc và cơ tính của hợp kim nhôm ma giê A5052 bằng phương pháp mô phỏng động học phân tử.	CN	T2021-TĐ-001, Cấp cơ sở	Từ tháng 8/2021 đến hết tháng 7/2022	Nghiệm thu ngày 08 tháng 08 năm 2022 <b>Xếp loại: Xuất sắc</b>
5	Nghiên cứu chế tạo vật liệu hợp kim manhê thể khối hạt siêu mịn bằng phương pháp biến dạng dẻo cường bức.	CN	B2016 - BKA-26, Cấp Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Từ ngày 01/01/2016 đến ngày 31/12/2018	Nghiệm thu ngày 07 tháng 8 năm 2020 <b>Xếp loại: Đạt</b>

6	Nghiên cứu tính chất cơ học và cơ chế phá hủy của vật liệu hợp kim nano có thành phần biến thiên bằng phương pháp mô phỏng số động lực học phân tử.	CN	B2023 - BKA-02, Cấp Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/12/2024	Đang thực hiện
---	---	----	---	--	----------------

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

**7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):**

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

- Bài báo ISI và Quốc tế có uy tín được lấy theo Danh mục các tạp chí ISI và Quốc tế có uy tín theo Quyết định số 95/QĐ-HĐQL-NAFOSTED ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng Quản lý Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia.
- IF của tạp chí: dựa trên thông tin công bố trên website của tạp chí (2024).
- Phân loại Qi của bài báo dựa trên phân loại của Scimago: <https://www.scimagojr.com/>
- Số lần trích dẫn của bài báo dựa trên google scholar của ứng viên (chỉ số lấy vào ngày 16/06/2024: <https://scholar.google.com/citations?user=QbOLIMwAAAAJ&hl=en>

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
<b>A</b>	<b>TRƯỚC KHI ĐƯỢC CÔNG NHẬN TIẾN SĨ</b>							
<b>A1</b>	<b>Tạp chí khoa học trong nước</b>							
1	Tối ưu các thông số công nghệ cán bimetal bột hợp kim đồng trên nền thép mạ đồng làm bạc lót.	3	có	Khoa học và Công nghệ các Trường Đại học Kỹ thuật, ISSN 0860-3980			Số 66, trang 35 - 39	2008
2	Identification of Johnson-Cook damage model	4	có	Tạp chí khoa học công nghệ các trường Đại học kỹ thuật, ISSN 0868-3980			Số 94, trang 85-90	2013



3	Ảnh hưởng của các thông số công nghệ đến sự hình thành khuyết tật sản phẩm trong quá trình cán nôm ngang.	3	<i>có</i>	Khoa học công nghệ kim loại, số 50, năm 2013, ISSN 1859-4344			Số 50, trang 33-38	2013
<b>A2 Hội nghị khoa học quốc tế</b>								
4	Identification of the Johnson-Cook constitutive equation	3	<i>có</i>	Proceedings of the 4th AUN/SEED-NET Regional conference on materials, Decembet 8-9,2011, ISBN 978 604 911 0030.			Pages: 60-62	2011
5	Simulation of fracture mechanism during metal drawing by finite element method (FEM)	5	<i>không</i>	Proceedings of the 5th South East Asian Technical University Consortium (SEATUC) symposium, Feb 24-25, 2011, ISSN 1882-5796.			Pages: 457-465	2011
<b>B SAU KHI ĐƯỢC CÔNG NHẬN TIẾN SĨ</b>								
<b>B1 Các bài báo Q1</b>								
6	High strain-rate effect on microstructure evolution and plasticity of aluminum 5052 alloy nano-multilayer: A molecular dynamics study.	6	<i>có</i>	VACUUM Volume 201, July 2022, 111104	Q1- ISI, IF: 3.6	24	Volume 201, July 2022, 111104	2022

7	Abnormal electromechanical properties of nonlinearly graded lead-free ferroelectric thin films	6	không	Advanced Theory and Simulations, Volume 5, issue 2, February 2022, 2100370	Q1- ISI, IF: 4.004		Volume 5, issue 2, February 2022, 2100370	2022
8	The origin of piezoelectric enhancement in compositionally graded ferroelectrics with sinusoidal variation	7	không	Phys. Lett. 121, 162905 (2022)	Q1- ISI, IF: 3.971	1	Volume 121, 162905 (2022)	2022
9	Formation and switching of chiral magnetic field textures in three-dimensional gyroid nanostructures	7	không	Acta Materialia	Q1- ISI, IF: 9.029	3	Volume 249, 1 May 2023, 118802	2023
10	The design of compositionally modulated lead-free ferroelectrics with large electromechanical response via high-throughput phase-field simulations and machine learning	7	không	Materials Research Bulletin	Q1- ISI, IF: 5.4	1	Volume 167, November 2023, 112433	2023
11	Low-field energy storage enhancement in ferroelectric/paraelectric PbTiO <sub>3</sub> /SrTiO <sub>3</sub> nanocomposites near antiferroelectric-ferroelectric transition region	7	không	Journal of Science: Advanced Materials and Devices	Q1- ISI, IF: 8		9 (2024) 100687	2024
12	Atomic-level analysis of unusual mechanical and failure behaviors in compositionally graded copper-nickel nanowires: A numerical study	6	có	Vacuum	Q1- ISI, IF: 4		Vol 225 (2024) 113243	2024

13	Mechanical behavior of high entropy alloys with gyroid nanostructures	5	không	Intermetallics	Q1- ISI, IF: 4		Vol 171 (2024) 108348	2024
14	Effects of the Destabilisation Heat Treatments on the Precipitation of Secondary Carbides and Their Effect on the Corrosion of 27 wt.% Chromium White Cast Iron	4	Có	ISIJ International	Q1, ISI, IF: 2,05	9	Volume 61, Issue 5, p.1660-1668	2020
<b>B2</b>	<b>Các bài báo Q2</b>							
15	Unusual plastic deformation mechanism in copper-high entropy alloy nanocomposites: Insights from molecular dynamics simulations	7	Có	Materials today communication	Q2- ISI, IF: 3.662	1	Volume 37, December 2023, 107627	2023
16	Effects of substrate bias voltage on the structure of diamond-like carbon film on AISI 316L substrate: A molecular dynamics simulation study	5	không	Materials 2021, 14(17), 4925	Q2 - ISI, IF: 3.057	7	Volume 2021, 14(17), 4925	2021
<b>B3</b>	<b>Các bài báo Q3</b>							
17	The deformation of AZ31 magnesium alloy during warm constrained groove pressing	5	có	Acta Metallurgica Slovaca, ISSN 1338-1156.	SCI(E) (Q3, IF2019 = 1)	3	Vol. 25, 2019, p.48-54	2019
<b>B4</b>	<b>Các bài báo Scopus</b>							

18	Finite Element Simulation and Experimental Study on Internal Fracture of Railway Sleeper Screw During Cross Wedge Rolling Process	2	không	Materials Science Forum	Scopus	9	Vol. 804 (2015) pp 311-314	2015
19	A Study on Microstructure and Mechanical Properties of AZ31 Magnesium Alloy after Constrained Groove Pressing	4	không	Materials Science and Engineering.	Scopus	7	611 012005	2019
<b>B5</b>	<b>Các bài báo tạp chí và hội nghị trong nước</b>							
20	Sự biến đổi tổ chức và cơ tính của hợp kim AZ31 sau ép cưỡng bức trên rãnh chu kỳ	4	không	Khoa học công nghệ kim loại, số 78, năm 2018, ISSN 1859-4344.			Số 78, trang 32-36	2018
21	Numerical simulation of the stress-strain during the constrained groove pressing process	6	không	Vietnam Journal of Science and Technology 59 (6A) (2021) 79-91			Tập 59, trang 79-91	2021
22	Mô phỏng động lực học phân tử quá trình đông đặc có hướng của thép không gỉ 304L ở thang đo nano	3	có	Khoa học công nghệ kim loại, số 109, ISSN 1859-4344			Số 109, tháng 8/2023, trang 2-9	2023
23	Influence of grain size on the mechanical properties of polycrystalline compositionally graded nanowires AlNi by molecular dynamics simulation	1	có	Khoa học công nghệ kim loại, số 114, ISSN 1859-4344			Số 114, tháng 6 /2024 trang 2-10	2024

24	Phân tích ứng suất - biến dạng của tấm hợp kim AZ31 với kỹ thuật ép định hướng trong rãnh chu kỳ (CGP) bằng phương pháp mô phỏng số	5	không	Hội thảo Khoa học cấp Quốc gia Luyện kim và Công nghệ vật liệu tiên tiến, ISBN: 978-604 -95-0019-0			trang 135 -141	2016
25	Nghiên cứu sự thay đổi tổ chức, tính chất cơ học của hợp kim AZ31 sau khi ép định hướng trên rãnh chu kỳ	5	không	Hội thảo Khoa học cấp Quốc gia Luyện kim và Công nghệ vật liệu tiên tiến, ISBN: 978-604 -95-0019-0			trang 142 -147	2016
26	Ảnh hưởng của nhiệt độ ủ đến cấu trúc và cơ tính của hợp kim nhôm AA5038 sau biến dạng	4	Có	Hội nghị Vật lý chất rắn và Khoa học vật liệu toàn quốc lần thứ XII -			Trang 979-982	2022

- Trong đó: Ứng viên là tác giả chính của 05 bài báo đăng trên tạp chí quốc tế có uy tín ([6], [12], [14], [15], [17]) sau tiến sĩ (Bài báo ISI và quốc tế có uy tín lấy theo danh mục các tạp chí ISI và quốc tế có uy tín theo quyết định 95/QĐ-HĐQL-NAFOSTED ngày 30/12/2021 của Hội đồng quản lý Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia).

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỹ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận TS						
Không có							
II	Sau khi được công nhận TS						
Không có							

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
Không có					

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
Không có					

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
Thành viên Hội đồng phát triển Chương trình đào tạo Kỹ thuật Vật liệu, chương trình đã và đang đào tạo tại Trường Vật liệu, Đại học Bách khoa Hà Nội.						

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế\*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng): .....

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): .....

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): .....

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

.....  
- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

.....  
- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ; 04 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định: .....

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định: .....

*Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.*

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo: .....

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo: .....

**C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:**

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 16 tháng 06 năm 2024

**NGƯỜI ĐĂNG KÝ**

(Ký và ghi rõ họ tên)



**Đặng Thị Hồng Huế**